

Số: 01/2023/QĐST-DS

Y, ngày 11 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 11 Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

- Các bị đơn: Anh Bùi Viết H, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: xóm N, xã M, huyện Y, Hòa Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và các bị đơn anh Bùi Viết H, chị Nguyễn Thị L thống nhất thỏa thuận nghĩa vụ trả nợ cụ thể như sau:

Anh Bùi Viết H và chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ phải trả nợ tiền mua thú ăn chăn nuôi cho bà Nguyễn Thị T số tiền gốc là 188.000.000đ (Một trăm tám mươi tám triệu đồng); tiền lãi từ thời điểm 01/01/2018 cho đến nay là 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng). Tổng cộng vợ chồng anh H, chị L có nghĩa vụ phải trả cho bà

T số tiền đã mua thức ăn chăn nuôi cả gốc và lãi là 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

3. Về án phí:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T phải nộp 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 4.950.000đ (Bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002232 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Bà T còn được hoàn trả lại 2.075.000đ (Hai triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Các bị đơn anh Bùi Viết H và chị Nguyễn Thị L phải nộp 2.875.000đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu AV

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hảo